**Tiết 2: Toán**

 **Bài 19: LÀM TRÒN SỐ THẬP PHÂN (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS hiểu được cách làm tròn số thập phân, vận dụng được cách làm tròn số thập phân trong một số trường hợp đơn giản.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- HS yêu thích, say mê môn Toán, có trách nhiệm với công việc chung của nhóm, trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu.

**2. HS:** Bút dạ, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (5 phút)** |
| - GV cho HSlấy VD về số có 7 chữ số, yêu cầu HS làm tròn số đó đến hàng chục nghìn. - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.- GV yêu cầu HS quan sát tranh, tìm hiểu câu hỏi: “Làm tròn số thập phân đến hàng đơn vị ta thu được số nào?”- GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS lấy VD và thực hiện theo yêu cầu ra bảng con.- HS chia sẻ trước lớp.- HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp đôi.- HS lắng nghe.  |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC(15 phút):** |
| \* Làm tròn số thập phân đến hàng đơn vị- GV yêu cầu HS quan sát tia số, nêu nhận xét về vị trí của số 6,2; 6,5 và 6,7 khi làm tròn đến hàng đơn vị. - GV gọi HS chia sẻ.- GV cho nhận xét.\* Làm tròn số thập phân đến hàng phần mười- GV yêu cầu HS quan sát tia số, nêu nhận xét về vị trí của số 3,63; 3,65 và 3,68 khi làm tròn đến hàng phần mười. - GV gọi HS chia sẻ.- GV cho nhận xét.\* Làm tròn số thập phân đến hàng phần trăm- GV yêu cầu HS quan sát tia số, nêu nhận xét về vị trí của số 3,172; 3,175 và 3,176 khi làm tròn đến hàng phần trăm. - GV gọi HS chia sẻ.- GV cho nhận xét.- GV yêu cầu HS lấy VD số thập phân có 3 chữ số ở phần thập phân rồi làm tròn đến hàng đơn vị, hàng phần mười, hàng phần trăm. | - HSquan sát tia số, nêu nhận xét:+ Trên tia số, số 6,2 gần với số 6, nên khi làm tròn số 6,2 đến hàng đơn vị, ta được số 6.Tương tự với các số 6,1; 6,3; 6,4 khi làm tròn đến hàng đơn vị ta được số 6.+ Trên tia số, số 6,7 gần với số 7, nên khi làm tròn số 6,7 đến hàng đơn vị, ta được số 7.Tương tự với các số 6,6; 6,8; 6,9 khi làm tròn đến hàng đơn vị ta được số 7.+ Số 6,5 cách đều 2 số 6 và 7; nên theo quy tắc đã học thì 6,5 được làm tròn lên số 7- HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS quan sát tia số, nêu nhận xét:+ Trên tia số, số 3,63 gần với số 3,6 nên khi làm tròn số 3,63 đến hàng phần mười, ta được số 3,6.Tương tự với các số 3,61; 3,62; 3,64 khi làm tròn đến hàng phần mười, ta được số 3,6.+ Trên tia số, số 3,68 gần với số 3,7 nên khi làm tròn số 3,68 đến hàng phần mười, ta được số 3,7.Tương tự với các số 3,66; 3,67; 3,69 khi làm tròn đến hàng phần mười, ta được số 3,7.+ Số 3,65 cách đều 2 số 3,6 và 3,7; nên theo quy tắc đã học thì 3,65 được làm tròn lên số 3,7.- HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS quan sát tia số, nêu nhận xét:+ Trên tia số, số 3,172 gần với số 3,17 nên khi làm tròn số 3,172 đến hàng phần trăm, ta được số 3,17.Tương tự với các số 3,171; 3,173; 3,174 khi làm tròn đến hàng phần trăm, ta được số 3,17.+ Trên tia số, số 3,176 gần với số 3,18; nên khi làm tròn số 3,176 đến hàng phần trăm, ta được số 3,18.Tương tự với các số 3,177; 3,178; 3,179 khi làm tròn đến hàng phần trăm, ta được số 3,18.+ Số 3,175 cách đều 2 số 3,17 và 3,18; nên theo quy tắc đã học thì 3,175 được làm tròn lên số 3,18.- HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS lấy VD rồi chia sẻ trước lớp. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP(15 phút)** |
| **Bài 1:**- GV gọi HS xác định yêu cầu BT.- GV cho HS làm bài rồi chia sẻ theo cặp đôi.- GV gọi HS chia sẻ trước lớp.- GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.- GV cho HS nhắc lại quy tắc về làm tròn số.**Bài 2:**- GV gọi HS xác định yêu cầu BT.- GV cho HS làm bài vào vở rồi chia sẻ theo cặp đôi.- GV cho HS chia sẻ bài làm.- GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.\* Củng cố, dặn dò (3 phút)- GV cho HS nhắc lại quy tắc về làm tròn số thập phân đến hàng đơn vị, hàng phần mười, hàng phần trăm.- GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS đọc, xác định yêu cầu BT.- HS chia sẻ theo cặp:8,3 làm tròn đến hàng đơn vị được 812,52 làm tròn đến hàng đơn vị được 1336,738 làm tròn đến hàng đơn vị được 37- HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại.- HS đọc, xác định yêu cầu BT.- HS làm vở rồi chia sẻ theo cặp đôi:9,25 làm tròn đến hàng phần mười ta được 9,312,34 làm tròn đến hàng phần mười ta được 12,323,296 làm tròn đến hàng phần mười ta được 23,3- HS chia sẻ bài trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**

............................................................................................................................................

............................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***